

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/DS-ST
Ngày 29-11-2019
V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Trí

Bà Hà Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Lê Chân.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận Lê Chân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 32/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 9 năm 2019 về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 630/2019/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 648/2019/QĐST-DS ngày 15 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP VNTV (VPBank) ; địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố H; đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị; đại diện theo ủy quyền: Ông L Minh T và/hoặc ông Phạm Ngọc H và/hoặc ông Bùi Xuân Q – Cán bộ Xử lý nợ VP Bank AMC (theo Văn bản ủy quyền số 348/2019/UQ-VPB ngày 28/01/2019); có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Phạm Thị L; nơi cư trú: Số 53/229 H, phường H, quận L, thành phố H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp Hợp đồng tín dụng ngày 28 tháng 01 năm 2019, bản tự khai và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 22 tháng 10 năm 2016, Ngân hàng TMCP VNTV (gọi tắt là VPbank) cùng bà Phạm Thị L thỏa thuận ký Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn số 20161026 - 0006871. Theo nội dung hợp đồng, VPbank cho bà L vay số tiền là 52.500.000 đồng; trong đó, vay tiêu dùng (sửa chữa nhà) là 50.000.000 đồng và mua bảo hiểm dư nợ tín dụng là 2.500.000 đồng; thời hạn vay: 36 tháng, tính từ ngày giải ngân vốn vay đầu tiên; cơ chế điều chỉnh lãi suất: Lãi suất cố định trong suốt thời hạn vay là 42%/năm; số tiền gốc lãi dự kiến trả mỗi kỳ là 2.587.000 đồng.

Thực hiện Hợp đồng tín dụng nêu trên, ngày 27/10/2016, VPbank đã giải ngân số tiền 52.500.000.000 đồng, bà Phạm Thị L rút số tiền 50.000.000 đồng từ tài khoản số 109916218 (theo bảng kê). Đối với số tiền 2.500.000 đồng, Ngân hàng hạch toán phí bảo hiểm cho khoản vay của bà L.

Quá trình thực hiện hợp đồng, tính đến ngày 29/11/2019, bà Phạm Thị L đã trả nợ được cho Ngân hàng VPbank tổng số tiền là 15.538.021 đồng; trong đó, tiền gốc đã trả là: 2.891.678 đồng, lãi đã trả là: 12.646.343 đồng. Số tiền phải trả hàng tháng (mỗi kỳ) trung bình là 2.587.000 đồng, bà L đã trả được 4 kỳ nhưng đều không đúng hạn thanh toán theo hợp đồng nên tiền lãi chuyển sang quá hạn. Tổng số tiền bà Phạm Thị L còn nợ VPbank tạm tính đến ngày 29/11/2019 là 130.767.945 đồng (Một trăm ba mươi triệu bảy trăm sáu mươi bảy nghìn chín trăm bốn mươi lăm đồng), bao gồm nợ gốc là 49.608.322 đồng, nợ lãi là 81.159.623 đồng, trong đó, nợ lãi quá hạn là 79.461.644 đồng, nợ lãi trong hạn là 1.697.979 đồng.

Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc bà L trả tiền nhưng bà L không ký vào biên bản làm việc và tiếp tục vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Vì vậy Ngân hàng TMCP VPbank khởi kiện yêu cầu bà L phải trả cho Ngân hàng TMCP VNTV toàn bộ số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 29/11/2019 là 130.767.945 đồng (Một trăm ba mươi triệu bảy trăm sáu mươi bảy nghìn chín trăm bốn mươi lăm đồng). Bao gồm nợ gốc là 49.608.322 đồng, nợ lãi là 81.159.623 đồng, trong đó, nợ lãi quá hạn là 79.461.644 đồng, nợ lãi trong hạn là 1.697.979 đồng; bà L tiếp tục phải trả lãi đối với số nợ gốc kể từ ngày 30/11/2019 đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là bà Phạm Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, bà L đã nhận được giấy triệu tập và các thông báo của Tòa án nhưng đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai của bà L và không hòa giải được.

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như đã trình bày tại các bản tự khai và trình bày tại phiên tòa.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên tòa nêu quan điểm: Từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử, Thẩm phán và các thành viên khác của Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm. Nguyên đơn chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành quy định pháp luật. Về hướng giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ vào các điều 388, 389, 471, 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005; căn cứ vào Điều 90, Điều 91, Điều 94, Điều 95, Điều 98 của Luật Các tổ chức tín dụng; căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VPbank: Buộc bà Phạm Thị L phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 29/11/2019 của Hợp đồng tín dụng ngày 26/10/2016 là 130.767.945 đồng (Một trăm ba mươi triệu bảy trăm sáu mươi bảy nghìn chín trăm bốn mươi lăm đồng). Bao gồm nợ gốc là 49.608.322 đồng, nợ lãi là 81.159.623 đồng, trong đó, nợ lãi quá hạn là 79.461.644 đồng, nợ lãi trong hạn là 1.697.979 đồng. Bà Phạm Thị L phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản tiền nợ gốc kể từ ngày 30/11/2019 cho đến khi thanh toán hết nợ gốc theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

- Xét về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng tín dụng giữa tổ chức có đăng ký kinh doanh là Ngân hàng TMCP VNTV(VPBank) và cá nhân là bà Phạm Thị L với mục đích tiêu dùng (sửa chữa nhà ở) được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn bà Phạm Thị L cư trú trên địa bàn quận Lê Chân nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Lê Chân theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 630/2019/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 10 năm 2019 nhưng tại phiên tòa ngày 15/11/2019 bị đơn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử đã ra Quyết định hoãn phiên tòa số 648/2019/QĐST-DS ngày 15 tháng 11 năm 2019 và đã tổng đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn nhưng bị đơn vẫn vắng mặt lần thứ 2 không có lý do. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy

định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Xét về áp dụng pháp luật nội dung:

[3] Hợp đồng tín dụng số 20161026 – 0006871 ngày 26/10/2016 là thỏa thuận tự nguyện giữa Ngân hàng VPbank và bà Phạm Thị L với các điều khoản trong hợp đồng không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được coi là hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên, phù hợp với quy định tại Điều 388, 389 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

[4] Quá trình thực hiện Hợp đồng, VPbank thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình, giải ngân cho bà Phạm Thị L đủ số tiền là 52.500.000 đồng mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng. Bà Phạm Thị L đã nhận đủ tiền vay nhưng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ của mình theo điều khoản trong các hợp đồng tín dụng đã ký kết nên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán quy định trong các hợp đồng tín dụng. Tính đến ngày 29/11/2019, bà Phạm Thị L có nghĩa vụ phải trả cho VPbank số tiền nợ gốc, nợ lãi còn lại là: 130.767.945 đồng (Một trăm ba mươi triệu bảy trăm sáu mươi bảy nghìn chín trăm bốn mươi lăm đồng). Bao gồm nợ gốc là 49.608.322 đồng, nợ lãi là 81.159.623 đồng, trong đó, nợ lãi quá hạn là 79.461.644 đồng, nợ lãi trong hạn là 1.697.979 đồng. Vì vậy, VPbank khởi kiện buộc bà Phạm Thị L phải trả nợ gốc, nợ lãi để thu hồi nợ là có căn cứ và đúng quy định tại các điều 471, 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

- Về án phí:

[5] Do yêu cầu khởi kiện của VPbank được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng VPbank số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.566.242 đồng. Bị đơn bà Phạm Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.538.397 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 273, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 90, 91, 94, 95, 98 của Luật Các tổ chức tín dụng;

- Căn cứ vào các điều 471, 474 Bộ luật Dân sự 2005;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng: Buộc bị đơn bà Phạm Thị L phải trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP

VNTV tổng số tiền nợ gốc và lãi của Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn tính đến ngày xét xử 29/11/2019 là 130.767.945 đồng (Một trăm ba mươi triệu bảy trăm sáu mươi bảy nghìn chín trăm bốn mươi lăm đồng). Bao gồm nợ gốc là 49.608.322 đồng, nợ lãi là 81.159.623 đồng, trong đó, nợ lãi quá hạn là 79.461.644 đồng, nợ lãi trong hạn là 1.697.979 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm, bà Phạm Thị L phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2. Về án phí:

Bà Phạm Thị L phải chịu 6.538.397 (sáu triệu năm trăm ba mươi tám nghìn ba trăm chín mươi bảy đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP VNTV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.566.242 đ (Hai triệu năm trăm sáu mươi sáu nghìn hai trăm bốn mươi hai đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0013485 ngày 05/9/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Ngân hàng TMCP VNTV (VPBank) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bà Phạm Thị L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Quận Lê Chân;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS Q. Lê Chân;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thùy Linh

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Thùy Linh

Nơi nhận:

- VKSND Quận Lê Chân;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS Q. Lê Chân;
- UBND p.Lam Sơn, Q.LC, HP;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thùy Linh